TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/ DS-ST
Ngày 21 - 7 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng.

-*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

2. Ông Nguyễn Phương Thanh.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2023/ TLST- DS ngày 28 tháng 4 năm 2023, về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2023/QĐST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng H, Quận Đống Đ, thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó tổng đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V kiêm phó Giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ.

Ông Đỗ Thành T ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1990 – Chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Huỳnh Cao B, sinh năm 1981(Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân B, xã Tân H, huyện Long H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 4 năm 2023 và trong quá trình tham gia tố tụng đại diện của nguyên đơn trình bày:

Anh Huỳnh Cao Bằng có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V – chi nhánh TP Hồ Chí Minh theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD ngày 22/12/2017, khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD ngày 22/12/2017, số tiền vay là 670.000.000 đồng, lãi suất 10,4%/năm trong 12 tháng đầu tiên, bắt đầu từ tháng 13 lãi suất bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng + cộng biên độ 6%, lãi quá hạn = 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay để mua xe ô tô, phương thức trả nợ gốc lãi trả hàng tháng vào ngày 19, số tiền gốc trả hàng tháng 9.300.000 đồng + với tiền lãi, tiền lãi sẽ giảm dần trên số nợ gốc còn lại. Quá trình thực hiện hợp đồng anh B đã trả được 460.400.000 đồng tiền gốc. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 19/4/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 21/7/2023 anh B còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc 209.600.000 đồng, lãi trong hạn 82.592.082 đồng, lãi quá hạn là 41.296.041 đồng. Tổng cộng: 333.488.123 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V với anh B có ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1712110371272/LVV/HĐTCSP ngày 21/12/2017, tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu JAC biển kiểm soát số 64C-059.87 do anh Hỳnh Cao B đứng tên (Ngân hàng chỉ giữ giấy đăng ký xe).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc 209.600.000 đồng và tiền lãi là 123.888.123 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 333.488.123 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1712110371272/LVV/HĐTCSP ngày 21/12/2017.

Ngoài ra ngày 27/8/2018 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V với anh Huỳnh Cao B có ký giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử với số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ và được ghi nhận trong sao kê hàng tháng gửi khách hàng. Quá trình sử dụng thẻ anh B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên kể từ ngày 25/02/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 21/7/2023 anh B còn nợ tiền gốc 43.394.444 đồng, lãi trong hạn 35.815.797 đồng, lãi quá hạn 17.907.899 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc 43.394.444 đồng, tiền lãi 53.723.696 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi 97.118.140 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

-Bị đơn anh Huỳnh Cao B vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không có cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Huỳnh Cao B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần 02 không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh Huỳnh Cao B trả số tiền gốc 209.600.000 đồng và tiền lãi là 123.888.123(Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD). Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1]. Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD, thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có cho anh B vay số tiền 670.000.000 đồng, phương thức trả nợ là trả gốc và lãi hàng tháng số tiền là 9.300.000 đồng tiền gốc, tiền lãi sẽ giảm dần trên số nợ gốc. Quá trình thực hiện hợp đồng anh B đã trả được 460.400.000 đồng tiền gốc, còn nợ lại 209.600.000 đồng tiền gốc. Do đó việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc còn nợ là 209.600.000 đồng là có căn cứ.

[2.2]. Tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định *"Tổ chức tín dụng có quyền thỏa thuận với nhau về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"*.

Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và anh B có thỏa thuận mức lãi suất là 10,4%/năm, lãi suất quá hạn = 150% lãi suất trong hạn. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 19/4/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 21/7/2023 anh B còn nợ 123.888.123 đồng tiền lãi. Do đó việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền lãi còn nợ là 123.888.123 đồng là có căn cứ.

[2.3]. Từ những nhận định trên buộc anh B phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc và lãi là 333.488.123 đồng.

[2.4]. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD ngày 22/12/2017.

[2.5] Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1712110371272/LVV/HĐTCSP ngày 21/12/2017 được ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức cua hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số:

LN1712110371272/LVV/HĐTCSP ngày 21/12/2017.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh Huỳnh Cao B trả số tiền gốc 43.394.444 đồng và tiền lãi là 53.723.696 đồng (Theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018). Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1]. Theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có phát hành thẻ tín dụng cho anh B với số tiền là 60.000.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng anh B đã vi phạm nghĩa vụ vụ trả nợ, tính đến ngày 21/7/2023 anh B còn nợ 43.394.444 đồng tiền gốc. Do đó việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc còn nợ là 43.394.444 đồng là có căn cứ.

[3.2]. Theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018, mức lãi suất được thỏa thuận trong sao kê gửi cho khách hàng. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 25/02/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 21/7/2023 anh B còn nợ 53.723.696 đồng tiền lãi. Do đó việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu anh B trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền lãi còn nợ là 53.723.696 đồng là có căn cứ.

[3.3]. Từ những nhận định trên buộc anh B phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt NamThịnh V số tiền gốc và lãi là 97.118.140 đồng.

[3.4]. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc anh Bằng phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc anh Huỳnh Cao B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc là 209.600.00 đồng và tiền lãi là 123.888.123 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 333.488.123 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi tám ngàn, một trăm hai mươi ba đồng), (Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD ngày 22/12/2017).

2. Kể từ ngày 22/7/2023 anh Huỳnh Cao B còn phải trả khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận: (Theo hợp đồng tín dụng số LN1712110371272/LVV/HĐTD và khế ước nhận nợ số LN1712110371272/LVV/HĐTD ngày 22/12/2017) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Trường hợp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ (Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1712110371272/LVV/HĐTCSP ngày 21/12/2017).

4. Buộc anh Huỳnh Cao B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền gốc là 43.394.444 đồng và tiền lãi là 53.723.696 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 97.118.140 đồng (Chín mươi bảy triệu, một trăm mười tám ngàn, một trăm bốn chục đồng), (Theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018).

5. Kể từ ngày 22/7/2023 anh Huỳnh Cao B còn phải trả khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận: (Theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/8/2018).

6. Về án phí: Buộc anh Huỳnh Cao B nộp 21.224.250 đồng (Hai mươi mốt triệu, hai trăm hai mươi bốn ngàn, hai trăm năm chục đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn 12.109.000 đồng *(Mười hai triệu một trăm lẽ chín ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004989 ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

7. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Các đương sự trong vụ án;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Công Bằng